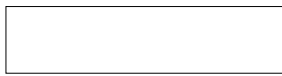


Số:..../TTTr-UBND

Hải Dương, ngày ... tháng ... năm 2024



## TỜ TRÌNH

### **Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ đại học văn bằng 2 ngành Luật, ngành ngôn ngữ Anh đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Hải Dương**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng 2 ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Hải Dương, cụ thể như sau:

## **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

### **1. Cơ sở chính trị**

Đào tạo, bồi dưỡng pháp luật và ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCV) được Đảng ta đặc biệt quan tâm hiện nay. Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII (số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; trong đó có quan điểm chỉ đạo “Xây dựng đội ngũ cán bộ phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới; thông qua hoạt động thực tiễn... gắn với đào tạo nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, thu hút, trọng dụng nhân tài”; “Xử lý hài hòa, hợp lý mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, trong đó tiêu chuẩn là chính...”; đồng thời, đã xác định mục tiêu đến năm 2025 là “Xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định”; đến 2030 là “Xây dựng được đội ngũ cán bộ các cấp chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển giao thế hệ một cách vững vàng; cơ bản xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược; ngang tầm nhiệm vụ”; trên cơ sở đó xác định rõ một số mục tiêu về tỷ lệ cán bộ đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

Ngày 06/6/2018 của Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch số 10-KH/TW về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; trong đó có giao

Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ các cấp.

Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, ngày 26 tháng 7 năm 2018 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương đã ban hành Kế hoạch số 103a- KH/TU về thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Chương trình hành động số 02 – CTr/TU của Tỉnh ủy Hải Dương ngày 09/12/2020 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ lần thứ 17, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong đó có đào tạo bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng lãnh đạo, quản lý các cấp; đồng thời Đề án 02-ĐA/TU ngày 15/8/2021 của Tỉnh ủy Hải Dương đề ra mục tiêu đến năm 2030 “ 50% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; cán bộ lãnh đạo các sở, ngành liên quan trực tiếp đến đối ngoại, hợp tác quốc tế cần sử dụng thành thạo ngoại ngữ; có từ 25-35% cán bộ cấp tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế”.

Ngày 05/9/2024, thực hiện Thông báo số 665-TB/VPTU của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về ban hành chính sách hỗ trợ cho CBCCVC đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã có Công văn số 605-CV/BCS ngày 28/8/2024 triển khai thực hiện Thông báo số 665-TB/VPTU của Văn phòng Tỉnh ủy. Theo đó, UBND tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh đi đào tạo, bổ sung, nâng cao trình độ theo quy định.

## **2. Cơ sở pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

### **3. Cơ sở thực tiễn**

#### **3.1. Thực tiễn đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng áp dụng pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh**

Trong thời gian qua, tỉnh Hải Dương luôn chú trọng vào việc đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý và điều hành, cũng như hoàn thiện năng lực thực thi công vụ. Điều này nhằm bảo đảm đội ngũ cán bộ, công chức có đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu và nhiệm vụ trong bối cảnh hiện nay.

Theo thống kê, số lượng CBCCVC làm việc tại các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (năm 2024) là 33.301 người trong đó chỉ có 1.332/33.301 người có văn bằng về Luật chiếm khoảng 4% trên tổng số 33.301 CBCCVC khối chính quyền.

Năm 2023, 2024, tỉnh Hải Dương đã phối hợp với Trường Đại học Luật Hà Nội mở lớp đào tạo văn bằng 2 chuyên ngành Luật học trên địa bàn tỉnh. Đối tượng tham gia lớp học bao gồm cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp thuộc cơ quan Đảng; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cấp tỉnh, huyện, xã; trưởng phòng, phó trưởng phòng và các vị trí tương đương tại các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tính đến tháng 9/2024, số lượng CBCCVC tham gia lớp đào tạo chuyên ngành Luật là 99 người.

Qua đó, có thể thấy rằng, đội ngũ CBCCVC có bằng Đại học Luật hiện vẫn còn có tỷ lệ thấp, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong việc xây dựng pháp luật, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các ngành và lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương. Trên thực tế, qua công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm toán, các cơ quan chức năng đã chỉ ra nhiều hạn chế và thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu và thực thi nhiệm vụ. Thậm chí, không ít trường hợp sai phạm xảy ra do sự chủ quan của CBCCVC, cũng như thiếu kiến thức và kỹ năng áp dụng pháp luật trong quá trình xử lý công việc. Nguyên nhân của tình trạng này là do nhiều CBCCVC chưa được trang bị, đào tạo và bồi dưỡng bài bản về kiến thức cũng như kỹ năng áp dụng pháp luật phù hợp với lĩnh vực quản lý và vị trí công tác, dẫn đến sự lúng túng trong việc giải quyết công việc.

Do đó, việc hoàn thiện và nâng cao kiến thức, kỹ năng áp dụng pháp luật, đặc biệt là trình độ chuyên môn pháp luật cho đội ngũ CBCCVC là vô cùng quan trọng. Bên cạnh các khóa bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng pháp luật, vốn chủ yếu được tổ chức qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành hằng năm với thời lượng ngắn, như vậy việc đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật cho CBCCVC làm công tác chuyên môn nghiệp vụ là rất cần thiết, giúp CBCCVC được trang bị kiến thức pháp luật một cách bài bản và sâu sắc hơn.

### **3.2. Thực tiễn đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng áp dụng ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh**

Trong thời gian qua, tỉnh Hải Dương đã chú trọng đến công tác đào tạo và bồi dưỡng ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, với mục tiêu tăng nhanh về số lượng và nâng cao về chất lượng để từng bước hình thành đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạt tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ tinh thông góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động, cũng như trình độ quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ đổi mới, hội nhập. Theo Đề án 02-ĐA/TU ngày 15/8/2021 của Tỉnh ủy Hải Dương, mục tiêu đặt ra đến năm 2030 là *“50% cán bộ, công chức cấp tỉnh và cấp huyện đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; các cán bộ lãnh đạo tại các sở, ngành liên quan trực tiếp đến đối ngoại, hợp tác quốc tế cần sử dụng thành thạo ngoại ngữ; từ 25-35% cán bộ cấp tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.”*

Nhằm thực hiện mục tiêu của đề án, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tổ chức lớp tiếng Anh bậc đại học với 30 cán bộ, công chức, viên chức tham gia. Tuy nhiên, số lượng này vẫn còn ít so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh.

Thực tiễn cho thấy, trình độ tiếng Anh của cán bộ, công chức, viên chức về cơ bản đã đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện yêu cầu ngoại ngữ theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên đối với những vị trí việc làm yêu cầu trình độ tiếng Anh cao và thường xuyên tiếp xúc với các đối tác nước ngoài, trình độ tiếng Anh chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Nhìn chung, năng lực sử dụng tiếng Anh của cán bộ, công chức, viên chức hiện nay chỉ đáp ứng được yêu cầu trong những tình huống cụ thể và đơn giản, chưa tương xứng với yêu cầu hội nhập.

Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức được khảo sát cho biết họ gặp khó khăn trong việc sử dụng ngoại ngữ để tìm kiếm, tổng hợp thông tin và tham gia các cuộc họp trong thực thi công vụ với đối tác nước ngoài. Đặc biệt, hơn 60% công chức được khảo sát cảm thấy khó khăn khi sử dụng thuật ngữ chuyên ngành bằng ngoại ngữ.

Việc đẩy mạnh liên kết và hợp tác với các tổ chức quốc tế cùng các trường đại học để đào tạo, nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ cho đội ngũ CBCCVN là hết sức cần thiết. Tổ chức đào tạo cán bộ, công chức, viên chức đi học tập nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng sử dụng ngoại ngữ sẽ góp phần giúp CBCCVN đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế và hội nhập.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng 2 ngành Luật, ngành ngôn ngữ Anh đối với CBCCVN thuộc tỉnh Hải Dương nhằm mục đích:

- Nâng cao trình độ, năng lực quản lý, xây dựng thể chế, năng lực tổ chức thực hiện và bảo vệ pháp luật, thúc đẩy quá trình cải cách hành chính.

- Nâng cao kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc, cũng như làm việc trong môi trường quốc tế.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

- Đảm bảo thực hiện đúng theo quy định về trình tự, thủ tục và thẩm quyền quyết định các nội dung liên quan đến kinh phí, mức chi hỗ trợ theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và điểm h khoản 9 Điều 30 Luật ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng quan điểm lãnh đạo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

- Việc xây dựng chính sách phải được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ; không phát sinh thủ tục hành chính.

### **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Văn bản quy định về chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng 2 ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Hải Dương.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, đang làm việc trong các cơ quan nhà nước, Đảng, đoàn thể, địa phương thuộc tỉnh Hải Dương.

2. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết này.

### **IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

#### **1. Mục tiêu của chính sách**

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng áp dụng pháp luật, năng lực quản lý nhà nước và bản lĩnh chính trị cho đội ngũ CBCCVC lãnh đạo, quản lý và CBCCVC làm công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

- Tăng cường đào tạo bồi dưỡng, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, có chất lượng cao và có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong công việc và làm việc trong môi trường quốc tế.

#### **2. Nội dung của chính sách**

##### **2.1. Nội dung ngành đào tạo**

Đào tạo đại học văn bằng 2 ngành Luật, ngành ngôn ngữ Anh

##### **2.2. Hình thức đào tạo**

Đào tạo ngoài giờ hành chính (hình thức đào tạo vừa làm vừa học).

##### **2.3. Đối tượng đào tạo**

Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, đang làm việc trong các cơ quan nhà nước, Đảng, đoàn thể, địa phương thuộc tỉnh Hải Dương.

## 2.4. Mức hỗ trợ

Hỗ trợ 01 lần cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 với mức hỗ trợ bằng 100% học phí (không bao gồm kinh phí phát sinh do học lại, thi lại) và 10 triệu đồng tiền tài liệu và dụng cụ học tập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và nhận bằng tốt nghiệp.

2.5. Quyền lợi, trách nhiệm của CBCCVC được cử tham gia đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh

### a) Quyền lợi

Được cơ quan có thẩm quyền cử tham gia đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật, ngành ngôn ngữ Anh và được hưởng hỗ trợ theo quy định.

### b) Trách nhiệm

- Tự sắp xếp thời gian hợp lý, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Thực hiện nghiêm quy chế đào tạo và chịu sự quản lý của cơ sở đào tạo trong thời gian tham gia khóa học.
- Cam kết làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh quản lý trong thời gian ít nhất 05 năm sau khi tốt nghiệp.
- Trong quá trình cử đi đào tạo văn bằng 2 ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh nếu cán bộ, công chức, viên chức không tham gia đào tạo, tự ý bỏ học hoặc không được cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp thì không được giải quyết chế độ hỗ trợ tốt nghiệp theo quy định và không được xem xét cử đi đào tạo ở các khóa đào tạo khác.
- Trường hợp đã hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp văn bằng tốt nghiệp khóa học nhưng thôi việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian công tác theo cam kết thì đền bù toàn bộ kinh phí trợ cấp tốt nghiệp đã được nhận.
- Thực hiện các quy định của Trung ương và tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản khác có liên quan.

## 2.6. Các giải pháp thực hiện chính sách

- Tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đúng việc đào tạo, bồi dưỡng để có thái độ và trách nhiệm trong việc nâng cao trình độ của bản thân, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo văn bằng 2 ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh trong việc quản lý CBCCVC được cử đi đào tạo.

- UBND tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ trình HĐND tỉnh xem xét ban hành mức hỗ trợ tốt nghiệp văn bằng 2 ngành Luật, ngành ngôn ngữ Anh như sau: Tạo điều kiện để CBCCVC tự sắp xếp thời gian hợp lý, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có nhu cầu tham gia chương trình đào tạo văn bằng đại học thứ hai ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh do các trường đại học chuyên ngành mở lớp tại tỉnh Hải Dương và được Thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng CBCCVC quyết định cử đi học theo danh sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được hưởng mức hỗ trợ tốt nghiệp với kinh phí bằng 100% học phí và 10 triệu đồng tiền tài liệu và dụng cụ học tập sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tạo điều kiện cho CBCCVC được cử đi đào tạo thực hiện đúng nội quy và quy chế của cơ sở đào tạo.

#### 2.7. Giải pháp thực hiện chính sách được lựa chọn và lý do lựa chọn

+ Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu UBND tỉnh để thực hiện chính sách đã lựa chọn;

+ Sở Tài chính tham mưu phân kinh phí để thực hiện hỗ trợ đối với đào tạo văn bằng 2 chuyên ngành Luật, chuyên ngành Ngôn ngữ Anh đảm bảo theo quy định của pháp luật.

### V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

#### 1. Dự kiến số lượng lớp, kinh phí các khóa học chuyên ngành Luật:

Năm học	Số người	Mức hỗ trợ 01 người/01 kỳ (triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ 01 người/01 năm (triệu đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ 01 người/ 01 khóa (triệu đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ 01 lớp/01 khóa (triệu đồng)
2023-2026	50	15,0	29,9	89,816	4490,8
2024-2027	49	16,5	33,0	99,0	4849,6
2025-2028	40	16,5	33,0	99,0	3958,9
<b>Tổng</b>					<b>13299,3</b>

Tổng kinh phí : 13.299.300.000 đồng

(Mười ba tỷ hai trăm chín mươi chín triệu ba trăm nghìn đồng)



2. Dự kiến số lượng lớp, kinh phí các khóa học chuyên ngành Ngôn ngữ Anh:

Khóa học	Số người	Mức hỗ trợ 01 người/01 kỳ (triệu đồng)	Số tiền hỗ trợ 01 người/01 năm (triệu đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ 01 người/ 01 khóa (triệu đồng)	Tổng kinh phí hỗ trợ 01 lớp/01 khóa (triệu đồng)
2023-2025	30	18,5	36,9	73,9	2216,1

Tổng kinh phí: 2.216.100.000 đồng

(Hai tỷ hai trăm mười sáu triệu một trăm nghìn đồng)

3. Kinh phí thực hiện chính sách từ Ngân sách tỉnh

15.515.400.000 đồng (Mười lăm tỉ năm trăm mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng).

## VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua văn bản tại kỳ họp chuyên đề tháng ... của HĐND tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ đào tạo văn bằng 2 ngành Luật, ngành Ngôn ngữ Anh đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(tài liệu gửi kèm (1) Báo cáo đánh giá tác động (2) Tờ trình (3) Dự thảo nghị quyết)

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, Nội chính.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**